

BÁO CÁO

Tình hình kết quả thực hiện tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 10, và 10 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Văn bản số 1021/UBND-KTTH ngày 06/8/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, UBND xã Trà Giang báo cáo kết quả thực hiện tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 10, và 10 tháng đầu năm; nhiệm vụ và giải pháp những tháng cuối năm 2025 như sau:

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH
THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất công nghiệp, xây dựng

- Trên địa bàn xã hiện nay có trên 18 công ty, doanh nghiệp đang hoạt động; 230 hộ đăng ký kinh doanh; xã có hệ thống chợ giao lưu buôn bán, trao đổi hàng hóa phục vụ đời sống sinh hoạt của người dân.

- Toàn xã có 06 HTX, gồm 05 HTXNN hoạt động trong các khâu dịch vụ thủy lợi và công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật, vật tư nông nghiệp và 01 HTXDVNN Hữu cơ An Tân hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi.

1.2. Thương mại, dịch vụ

- Hệ thống thương mại, dịch vụ được đầu tư phát triển; trên địa bàn xã có 05 chợ, nhiều cửa hàng tạp hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của người dân. Các ngân hàng, bưu điện, các đại lý phân phối được trải đều trên tất cả các khu vực, nhất là khu vực trung tâm UBND xã, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân lưu thông hàng hoá.

1.3. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản

- *Trồng trọt:* Tổng sản lượng lương thực 22.226,96 tấn. Trong đó,

+ Cây lúa: Diện tích 1.327 ha, đạt 100,5% so KH năm 2025; năng suất 64,84 tạ/ha, đạt 101,9% so KH năm 2025; sản lượng 8.605 tấn, đạt 102,5% so KH năm 2025;

+ Cây ngô: Diện tích 440 ha, đạt 100% so KH năm 2025; năng suất 61,5 tạ/ha, đạt 100% so KH năm 2025; sản lượng 2.706 tấn, đạt 100% so KH năm 2025;

+ Các loại cây trồng khác: cây Lạc; Rau, cây mì, đậu hoàn thành đạt theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- *Chăn nuôi:*

+ Tổng đàn gia súc khoảng 14.000 con, 61,18% so KH năm 2025. Trong đó: đàn trâu 950 con, đạt 90,47% so KH năm 2025; đàn bò: 4.450 con, đạt 79,74% so KH năm 2025; đàn lợn 8.600 con, đạt 52,92% so KH năm 2025.

+ Tổng đàn gia cầm: 55.000 con.

+ Công tác phòng chống dịch ở gia súc, gia cầm: Thực hiện đầy đủ công tác tiêu độc khử trùng đợt 1, đợt 2 năm 2025, hoàn thành công tác tiêm phòng vắc xin đợt 01/2025, đang triển khai tiêm phòng vắc xin đợt 02/2025.

+ Các bệnh truyền nhiễm: Viêm da nổi cục, Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, Lở mồm long móng ổn định, trong tháng không phát hiện ca bệnh nào.

+ Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP): Từ ngày 09/7/2025 đến ngày 14/10/2025, bệnh DTLCP đã xảy ra 561 ổ dịch/411 hộ tại 18/18 thôn của xã, bệnh làm chết và tiêu hủy 3.122 con lợn các loại với tổng trọng lượng 196.184,5 kg, ước kinh phí cần hỗ trợ cho người dân có lợn bị tiêu hủy là 7,71 tỷ đồng.

- *Thủy sản:* Tình hình nuôi trồng thủy sản nước ngọt: nuôi lồng bè trên sông Trà Khúc tại thôn An Tây. Hiện có 5 hộ được Chi cục Thủy sản hỗ trợ thực hiện dự án nuôi cá lồng bè trên sông Trà Khúc, mỗi hộ hỗ trợ 100% lồng nuôi cá (20m³/lồng); 100% con giống và 50% thức ăn, hóa chất. Hiện cá đang sinh trưởng, phát triển tốt. Tổng số lượng cá hỗ trợ là 1.000 con (400 con cá chình, 600 con cá trắm cỏ), sản lượng đến tháng 10/2025 ước đạt 4 tấn .

1.4. Thu, chi ngân sách

Tổng thu NSNN trên địa bàn lũy kế 10 tháng đầu năm thực hiện 8.362/1.736 triệu đồng, đạt 481% so với dự toán giao (HĐND tỉnh giao 1.736 triệu đồng, xã giao 1.736 triệu đồng).

Công tác thu, chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn được triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Các khoản chi đảm bảo thiết thực, có hiệu quả, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; cơ bản đáp ứng các hoạt động chi thường xuyên và đầu tư phát triển hạ tầng chủ yếu tập trung cho xây dựng nông thôn mới.

1.5. Thực hiện chủ trương dồn điền đổi thửa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn, chương trình Mỗi xã 01 sản phẩm:

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được chú trọng; hiện có 01 sản phẩm được công nhận đạt chuẩn OCOP hạng 3 sao¹. Khuyến khích phát triển kinh tế vườn, lồng ghép các nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu

¹ Sản phẩm: Tô Yến Tân Nghĩa Lâm

quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện cải tạo vườn tạp.

1.6. Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: Các cấp ủy đã lãnh đạo, ban hành nhiều Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch tổ chức thực hiện để tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới và tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới. Hiện nay có 06 thôn nông thôn mới kiểu mẫu (thôn An Tráng, thôn Đá Sơn, các thôn 2,3,4 và 6).

1.7. Về thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát

Đến hết tháng 9/2025, Công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, cận nghèo và nhà ở cho người có công với cách mạng được triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả. Tổng số nhà xây dựng được: 46 nhà Trong đó: Xây mới: 14 nhà, tổng kinh phí 840 triệu đồng; sửa chữa, nâng cấp: 32 nhà, với tổng kinh phí cấp trên hỗ trợ: 960 triệu đồng.

Thực hiện Công văn số 680/SXD-QLN ngày 08/8/2025 của Sở Xây dựng về việc rà soát công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, UBND xã tiếp tục rà soát các trường hợp mới phát sinh và tổng hợp về số lượng hỗ trợ, nhu cầu kinh phí, số lượng hỗ trợ: 61 hộ, gồm: Xây mới: 11 hộ, sửa chữa: 50 hộ. Kinh phí đề xuất thực hiện chính sách: 2.160.000.000 đồng.

1.8. Về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

- Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông: Triển khai thực hiện đồng bộ mô hình Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp trên địa bàn được Nhân dân hưởng ứng thực hiện tích cực.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong vùng. Thực hiện theo đề án hỗ trợ xi măng để xây dựng đường giao thông nông thôn - miền núi giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn thiện tiêu chí Giao thông trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xã Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Đã phê duyệt dự toán đầu tư xây dựng: 80 tuyến đường bê tông giao thông nông thôn năm 2025, xã Trà Giang (Thuộc đề án đường hỗ trợ xi măng) với tổng mức đầu tư: 3.309.518.934 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ, ba trăm lẻ chín triệu, năm trăm mười tám nghìn, chín trăm ba mươi bốn đồng*).

- Về hạ tầng cung cấp điện: Mạng lưới điện không ngừng được quan tâm, củng cố và phát triển; hiện nay mạng lưới điện đã được mở rộng đến các khu dân cư với 100% số hộ dân đã được sử dụng lưới điện quốc gia.

- Về hạ tầng thủy lợi: Các tuyến kênh mương, công trình thủy lợi được nạo vét, nâng cấp cơ bản đảm bảo đáp ứng được yêu cầu tưới tiêu, chủ động nước cho diện tích đất nông nghiệp và đảm bảo yêu cầu phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

- Về phát triển hạ tầng kỹ thuật CNTT: Đầu tư nâng cấp đồng bộ, cơ bản tạm đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin, đảm bảo điều kiện kỹ thuật cung cấp các ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

1.9. Công tác quản lý, sử dụng các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Công tác quản lý đất đai được tăng cường, đảm bảo; thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất phù hợp theo quy hoạch của tỉnh. Công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng đất công, đất công ích được tăng cường và lập hồ sơ quản lý. Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ dân; Đang rà soát cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa.

- Tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền 73 hồ sơ đất đai (bao gồm 11 hồ sơ do cấp huyện (cũ) chuyển về, 59 hồ sơ tiếp nhận mới). Đến nay, đã giải quyết 71 hồ sơ; thông báo trả hồ sơ và công dân tự nguyện rút 4 hồ sơ; đang tiếp tục kiểm tra giải quyết 02 hồ sơ; Phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực II trong việc giải quyết hồ sơ thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Xác nhận đảm bảo điều kiện cấp nước, thoát nước do Văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến. Phối hợp cung cấp thông tin, tham gia thẩm định tại chỗ đối với các vụ án lĩnh vực đất đai theo đề nghị của Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực II, Tòa án nhân dân khu vực III;...

- Tiếp nhận, kiểm tra, lập biên bản xử lý thông tin phản ánh vi phạm sử dụng đất không đúng mục đích, vi phạm trật tự xây dựng đối với nhiều trường hợp trên địa bàn xã;

- Công tác quản lý khoáng sản: thường xuyên lồng ghép việc tuyên truyền, triển khai các quy định về pháp luật khoáng sản, thông qua các lần hội họp và các đợt tiếp xúc cử tri, sinh hoạt khu dân cư và ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc để nhân dân nắm bắt về pháp luật khai thác khoáng sản.

- Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được chú trọng. Công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn được thực hiện tốt, tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải rắn đạt kế hoạch hàng năm. Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, vận động nhân dân thực hiện phân loại rác thải tại nguồn.

- UBND xã đang thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng “đúng- đủ-sạch-sống”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

Ngành giáo dục có nhiều đổi mới, triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đã đạt được nhiều kết quả: Tổ chức triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 theo đúng kế hoạch

với tổng số 3.066 học sinh. Trên địa bàn xã hiện nay có: 10 trường học²; thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở³. Triển khai tốt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đào tạo nghề cho người lao động, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Ngành Y tế tiếp tục duy trì và phát huy tốt hoạt động khám chữa bệnh tại các tuyến phục vụ kịp thời nhu cầu khám chữa bệnh cho Nhân dân; kiểm soát chặt chẽ tình hình các loại dịch bệnh, phòng, chống bệnh cúm, sởi và các bệnh lây truyền qua đường hô hấp, tăng cường các biện pháp bảo vệ sức khỏe người dân. Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2025 đạt 0,56%, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn 5.9%. Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế. Đến hết tháng 9/2025, có 01 bác sĩ/vận dân; có 08 giường bệnh/vận dân và tỷ lệ người dân tham gia đóng bảo hiểm y tế đạt 96,5% dân số.

Trạm y tế xã đã được trang bị máy quét thẻ CCCD và tiếp tục thực hiện việc sử dụng CCCD gắn chip hoặc VneID trong khám chữa bệnh BHYT cho người dân đến khám bệnh. Kết quả lượt khám bệnh bằng CCCD năm 2025 của người dân tại Trạm y tế xã hiện nay trên 95%.

2.3. Văn hóa, thông tin và thể thao

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức sôi nổi, rộng khắp; việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa được quan tâm duy trì. Các giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp và di sản văn hoá được bảo tồn, phát huy⁴. Chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá từng bước được nâng cao. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” tạo sự lan tỏa, tác động đến đời sống kinh tế - xã hội. Đến nay 95% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, 100% thôn được công nhận thôn văn hóa, 100% số cơ quan, đơn vị trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn văn hóa.

Tổ chức tuyên truyền, phản ánh kịp thời, đầy đủ và chính xác các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng của xã. Hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng luôn được coi trọng, đẩy mạnh, góp phần tăng cường sức khỏe, lối sống lành mạnh cho Nhân dân.

Toàn xã có 100% các thôn đã được phủ sóng di động 4G; mạng truyền dẫn cáp quang tới trung tâm xã đạt 100%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet bằng rộng cố định ngày càng tăng.

² 04 trường mầm non, 04 trường Tiểu học; 02 trường THCS.

³ Duy trì và giữ vững công tác phổ cập giáo dục, cuối năm 2024 huyện Tư Nghĩa được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn PCGD mầm non trẻ 5 tuổi, đạt PCGD tiểu học mức độ 3 (mức độ cao nhất), đạt PCGD THCS mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (mức độ cao nhất).

⁴ Di sản văn hóa được trùng tu, tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị như Bia di tích vụ thảm sát thôn 2 Nghĩa Lâm đã được UBND tỉnh công nhận Di tích văn hóa cấp tỉnh.

2.4. Công tác thông tin, tuyên truyền, chuyển đổi số, Đề án 06

- Ban chỉ đạo phát triển, khoa học – công nghệ, đổi mới, sáng tạo – Chuyển đổi số và Đề án 06 xã Trà Giang tổ chức 03 Phiên họp và đã sơ kết công tác 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2025 và bàn kế hoạch tổ chức Lễ phát động phong trào Bình dân học vụ số.

- Công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính được đặc biệt quan tâm chú trọng. Trên địa bàn xã, 19 Tổ công nghệ số cộng đồng; tỷ lệ hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp xã đạt trên 99%. 100% cơ quan Nhà nước đã ứng dụng quản lý văn bản, triển khai chữ ký số.

- Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, thực hiện gửi, nhận, quản lý văn bản qua hệ thống mạng ioffice và ứng dụng chữ ký số, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Cung cấp gần 361 dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình cấp xã trên cổng dịch vụ công, tỉ lệ số hóa hồ sơ đầu vào và đầu ra đều đạt 100%. Đã áp dụng chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho các đối tượng, đạt tỷ lệ trên 98%; 100% các trường công lập đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, đạt tỷ lệ 100%; thanh toán không dùng tiền mặt.

- Chỉ đạo phối hợp thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; phối hợp làm sạch dữ liệu phạm nhân, truy nã; hướng dẫn thực hiện Quy trình 3936 và phối hợp cơ quan BHXH làm sạch dữ liệu; đẩy mạnh công tác thu nhận và hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2; đẩy mạnh thực hiện cấp CCCD, thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2; thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông; triển khai thực hiện phần mềm ứng dụng thông báo lưu trú (ASM); tiếp tục nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến về cư trú, CCCD...; thực hiện nghiêm túc công tác cập nhật đối tượng trong diện quản lý trên phần mềm quản lý đối tượng; phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật về các hành vi mua bán trái phép dữ liệu cá nhân trên không gian mạng. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân phản ánh tin báo, tố giác tội phạm qua ứng dụng Vneid (đạt 100%).

- Đã tiến hành rà soát, làm sạch dữ liệu phương tiện giao thông với 1353 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%.

- Đã tiến hành rà soát, làm sạch dữ liệu thuế với 437 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%.

2.5. Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền tuyển dụng lao động từ các doanh nghiệp, rà soát, tổng hợp nhu cầu tìm việc của lao động, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức nhiều phiên giao dịch việc làm, tư vấn, giới thiệu việc làm, giải quyết việc làm cho người lao động.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo người có công với cách mạng cho các đối tượng chính sách; đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; đối tượng bảo trợ xã hội và đối tượng hưu trí luôn được quan tâm chú trọng, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đặt biệt chăm lo Tết, các dịp lễ lớn⁵; tổ chức Lễ dâng hoa, dâng hương tại các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn xã. Đã giải quyết hồ sơ chính sách và chi trả kịp thời, đúng chế độ cho đối tượng người có công và bảo trợ xã hội các khoản như: trợ cấp hàng tháng và các khoản trợ cấp 01 lần, trợ cấp dụng cụ chỉnh hình. Đến ngày 30/9/2025, Đã vận động 19.500/20.703 người dân tham gia BHYT, đạt 96,5%; có 2.572/8.574 lực lượng lao động tham gia BHXH, đạt 30%.

Đã thực hiện cấp phát tặng quà nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9 tính đến ngày 05/9/2025 là 20.686/20.755 người dân, đạt 99,67% so với kinh phí được cấp.

2.6. Chính sách cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội: Tổng mức dư nợ tín dụng của ngân hàng CSXH tháng đầu năm là 129 tỷ đồng⁶ cho Nhân dân vay ưu đãi các chương trình cho các đối tượng như: Nghèo, cận nghèo, hộ nông lâm, đối tượng tái hoà nhập cộng đồng.

3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng, an ninh và đối ngoại

3.1. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

Thực hiện hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), kiểm soát TTHC, thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ trực tuyến toàn trình gắn với thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa; kịp thời tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính.

3.2. Công tác khiếu nại, tố cáo

Tập trung thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính được triển khai kịp thời, đảm bảo theo chỉ đạo. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ chuyển biến tích cực. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn đã được chú trọng thực hiện. Hầu hết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo đúng quy định pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân⁷.

3.3. Công tác tư pháp

⁵ Toàn xã có 1.942 người có công với cách mạng (Nghĩa Lâm 304 người, Nghĩa Sơn 75 người, Nghĩa Thắng 1.563 người); 1.520 người đang hưởng trợ cấp hàng tháng (Nghĩa Lâm 528 người, Nghĩa Sơn 75 người, Nghĩa Thắng 917 người); 991 đối tượng hưởng chế độ BHXH (Nghĩa Lâm 266 người, Nghĩa Sơn 39 người, Nghĩa Thắng 686 người).

⁶ Hiện nay xã Trà Giang có 45 Tổ Tiết kiệm và Vay vốn, với 2.089 hộ vay.

⁷ đến ngày 16 tháng 10 năm 2025, không có công dân đăng ký tiếp công dân định kỳ;

Tập trung thẩm định về sự cần thiết ban hành, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của văn bản, ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo.

3.4. Công tác Nội vụ

Công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy đã đạt được những kết quả quan trọng; hoàn thành việc tổ chức, sắp xếp, công tác cán bộ đối với các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các phòng, trung tâm trực thuộc UBND xã sau sắp xếp; đã lập danh sách 03 đối tượng tinh giản biên chế; nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo quy định; công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, luân chuyển đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các đơn vị. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh thực hiện; ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 và triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực.

3.6. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng, tập huấn, huấn luyện DQTV, lực lượng dự bị động viên đảm bảo.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các giải pháp thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; chủ động nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, từ cơ sở; đẩy mạnh đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xấu, độc trên không gian mạng, định hướng dư luận và thông tin tuyên truyền.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của xã 10 tháng đầu năm 2025 gặp nhiều khó khăn, hạn chế, cụ thể:

1. Xã Trà Giang có diện tích đất rừng là 5.467,95 ha đất rừng (59,61% tổng diện tích tự nhiên) gồm có Đất rừng phòng hộ: 2.410,09 ha, Đất rừng sản xuất: 3.057,86 ha. Là địa phương có diện tích núi rừng lớn và có 2.625 người đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện phát triển kinh tế khó khăn, cơ bản hoạt động của xã là nông nghiệp.

2. Hệ thống các văn bản quy định và hướng dẫn của Chính phủ, của các Bộ, ngành liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp chưa rõ ràng, vì vậy còn nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

3. Số lượng biên chế còn thiếu, chưa đáp ứng đủ yêu cầu nhiệm vụ được giao.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Các quy định của pháp luật còn có điểm nghẽn dẫn đến khó khăn trong quá trình áp dụng, nhất là các quy định liên quan đến đất đai, đầu tư, đầu thầu...sự thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật.

2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa chặt chẽ.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2025

Dự báo thời gian tới tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, việc phục hồi thị trường bất động sản vẫn còn nhiều rủi ro và thách thức, các vấn đề an ninh phi truyền thống, dịch bệnh, thiên tai ... sẽ là những yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tăng trưởng trong những tháng cuối năm 2025. Để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, đòi hỏi cần tiếp tục có sự chung sức, đồng lòng, nỗ lực của các ngành, cơ quan, đơn vị, sự hỗ trợ, chia sẻ của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

I. MỤC TIÊU

Kế thừa và phát huy truyền thống cánh mạng anh hùng, đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh, hiệu lực, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế theo hướng nông - lâm - thủy sản, công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ, ; tăng cường quản lý, khai thác hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; Chú trọng phát triển văn hóa, y tế, giáo dục, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận xã hội; khơi dậy khát vọng phát triển, lòng tự hào dân tộc, tinh thần đổi mới sáng tạo và hăng say lao động, sản xuất, kinh doanh trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội. Phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

2. Tập trung thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong Chương trình công tác quý IV và cả năm 2025, các nhiệm vụ phát sinh được cấp trên giao, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và hạn chế bỏ sót nhiệm vụ; khắc phục triệt để việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Chủ động triển khai kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã thông qua tại các kỳ họp chuyên đề, kỳ họp thường lệ; chuẩn bị nội dung trình

Hội đồng nhân dân xã đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ đề ra. Thực hiện đạt hoàn thành các chỉ tiêu được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm các tháng cuối năm 2025.

3. Tập trung chỉ đạo thực hiện vận hành mô hình chính quyền xã mới; kịp thời tháo gỡ, báo cáo cấp trên các khó khăn, vướng mắc; rà soát, làm rõ các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền sau khi sáp nhập, hợp nhất,... để bảo đảm hoạt động được thống nhất, thông suốt, hiệu quả, không để xảy ra tình trạng ách tắc, tồn đọng công việc khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Tập trung kiểm tra công tác vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công, khắc phục những phát sinh làm ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm; bố trí bổ sung các trang thiết bị cần thiết, bố trí công chức có đủ năng lực, kinh nghiệm để hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp... đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả, kịp thời giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

4. Tập trung rà soát, xác định tài sản dôi dư hoặc thuộc trường hợp phải xử lý theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để lập hồ sơ đề nghị xử lý, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định; không để sử dụng sai mục đích, sử dụng kém hiệu quả gây lãng phí, thất thoát.

5. Tăng cường các giải pháp thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2025 được Hội đồng nhân dân xã giao. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

6. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là đối với các dự án dự kiến hoàn thành năm 2025, các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trung ương; 03 chương trình mục tiêu quốc gia, phấn đấu đến ngày 31 tháng 12 năm 2025 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao. Rà soát khả năng thực hiện dự án, kịp thời đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc khai thác khoán sản, sử dụng đất, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, không hiệu quả.

8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực gắn với chuyển đổi số, phấn đấu duy trì thứ hạng và nâng cao điểm số cải cách hành chính, chuyển đổi số; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đặc biệt

nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp tạo điều kiện giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn, ... nhằm khơi thông các nguồn lực và đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư phát triển.

9. Thực hiện tốt các chính sách người có công, an sinh xã hội, thực hiện chu đáo công tác đền ơn đáp nghĩa; tăng cường kết nối cung - cầu lao động, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân. Bảo vệ và phát huy những giá trị tốt đẹp, bền vững trong văn hóa truyền thống và tiếp thu, chọn lọc các giá trị văn hóa hiện đại tích cực để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

10. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; tăng cường việc khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương tại các cơ sở, dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe. Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình.

11. Tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động tén dụng đen trên địa bàn; đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng, chống cháy, nổ, đuối nước.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh xem xét phân bổ kinh phí thực hiện Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, sớm hỗ trợ kinh phí để hỗ trợ các hộ dân và cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch tả lợn Châu Phi để người dân có khả năng tái đàn và góp phần thực hiện chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2025 do UBND tỉnh giao.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 10, và 10 tháng đầu năm 2025; nhiệm vụ và giải pháp những tháng cuối năm 2025. UBND xã kính báo cáo Sở Tài chính biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài Chính;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Võ Đình Hưng

